

Số: **161/2021/QĐST-HNGĐ**

Hoài Đức, ngày 11 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 143/2021/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2021, giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1983

Trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội.

+ Bị đơn: Chị Bùi Thị Nh, sinh năm 1983

Trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức T và chị Bùi Thị Nh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Giao cháu Nguyễn HG, sinh ngày 13/7/2006 và cháu Nguyễn ĐK, sinh ngày 14/9/2015 cho chị Bùi Thị Nh trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Đức T cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Bùi Thị Nh hàng tháng là 5.000.000 đồng/tháng (Cụ thể: cháu Nguyễn HG 2.500.000đ/1 tháng, cháu Nguyễn ĐK 2.500.000đ/1 tháng) kể từ tháng 05/2021 cho đến khi cháu G, cháu K đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Đức T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

+ Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đức T và chị Bùi Thị Nh không yêu cầu Toà án giải quyết.

+ Về án phí: Anh Nguyễn Đức T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0015049 ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Anh Nguyễn Đức T đã nộp đủ toàn bộ án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Đức Thượng;
- UBND xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vương Thị Vân Anh